

Bản án số: 146/2020/DS-ST
Ngày: 17-12-2020
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Trung Trực

Bà Phạm Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 444/2020/TLST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 503/2020/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện Liên V. Địa chỉ: Tòa nhà Capital Tower, số 109 Trần Hưng Đ, phường Cửa N, quận Hoàn K, thành phố HN.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S, chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền của ông Sơn: Ông La Thiên T, chức vụ: Giám đốc chi nhánh Cà Mau.

Đại diện theo ủy quyền của ông T: Chị Đoàn Thúy V, sinh năm 1992 – Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Vt – Chi nhánh CM (Văn bản ủy quyền số 416 ngày 21 tháng 10 năm 2020) (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hồng Th, sinh năm 1979; cư trú tại: Ấp Tân Ph A, xã Tạ An Khương Đ, huyện Đàm D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Đặng Phương Th, sinh năm 1984; cư trú tại: Ấp Tân Ph A, xã Tạ An Khương Đ, huyện Đàm D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện Liên V

cũng như các tài liệu, chứng cứ kèm theo thể hiện:

Ngày 12/01/2018 anh Nguyễn Hồng Th có đề nghị vay số tiền 150.000.000 đồng tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên V chi nhánh Cà Mau với mục đích tiêu dùng.

Ngày 17/01/2018, bên vay vốn đã ký kết hợp đồng tín dụng số HDTD93020180091 và khế ước nhận nợ số 93020180091/01 với Ngân hàng. Hai bên thống nhất việc ngân hàng cho vay tiền theo nội dung thỏa thuận sau: Số tiền cho vay: 150.000.000 đồng, mục đích vay: Tiêu dùng, thời hạn cho vay: 60 tháng kể từ ngày bên vay nhận tiền vay, lãi suất tiền vay: Thỏa thuận theo từng thời điểm nhận nợ và ghi cụ thể trên từng khế ước nhận nợ. Lãi phạt quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn, trả nợ lãi hàng tháng, nợ gốc trả hàng tháng.

Quá trình vay anh Th có trả nợ gốc và nợ lãi theo hợp đồng, nhưng từ ngày 30/6/2020 cho đến nay anh Th trả vốn và nợ lãi không đầy đủ. Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu nhưng anh Th vẫn cố tình trốn tránh, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ và hiện nay đã rời khỏi địa phương.

Do anh Th vay với mục đích tiêu dùng, nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu vợ anh Th là chị Đặng Phương Th có nghĩa vụ liên đới cùng anh Th trả số tiền vốn, lãi tính đến ngày xét xử là 70.861.449 đồng. Trong đó vốn là 67.500.000 đồng, lãi là 3.361.449 đồng và khoản lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng anh Th, chị Th không có văn bản phản đối yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, không tham gia hòa giải và xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Hồng Th và chị Đặng Phương Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Chị Đoàn Thúy V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

Theo đơn khởi kiện, Ngân hàng khởi kiện đối với anh Nguyễn Hồng Th và chị Đặng Phương Th. Tuy nhiên, qua hồ sơ vụ án thể hiện anh Nguyễn Hồng Th là người trực tiếp đứng ra giao dịch ký kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng, việc giải quyết vụ án xét thấy ảnh hưởng đến quyền lợi và nghĩa vụ của chị Th nên cần xác định chị Th là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án là phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V, thấy rằng: Theo Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ ngày 17/01/2018 anh Th vay 150.000.000 đồng, thời hạn trả vốn, lãi hàng tháng, trường hợp vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền khởi kiện. Sau khi vay anh Th đã thực hiện trả vốn, lãi đúng hợp đồng, từ ngày 30/6/2020 đến ngày 14 và ngày 15/12/2020 anh Th có trả được 12.500.000 đồng nợ gốc và 2.500.000 đồng nợ lãi. Tính đến ngày xét xử

sơ thẩm anh Th còn nợ tiền gốc 67.500.000 đồng và lãi 3.361.449 đồng. Việc anh Th vi phạm nghĩa vụ theo Hợp đồng tín dụng làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng.

Hợp đồng tín dụng do anh Th trực tiếp ký kết nhưng với mục đích tiêu dùng nên việc Ngân hàng khởi kiện buộc cả vợ anh Th chịu trách nhiệm liên đới trả nợ là phù hợp với Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng và Điều 37 Luật hôn nhân gia đình.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Th và chị Th liên đới chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 147, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 4 Điều 68 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng và Điều 37 luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V, buộc anh Nguyễn Hồng Th và chị Đặng Phương Th có nghĩa vụ liên đới trả vốn và lãi cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V tính đến ngày 17/12/2020 là 70.861.449 đồng (bảy mươi triệu tám trăm sáu mươi một nghìn bốn trăm bốn mươi chín đồng), trong đó vốn là 67.500.000 đồng, lãi là 3.361.449 đồng.

Ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn mà khách hàng vay phải thanh toán cho bên cho vay theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày 17/12/2020, thì kể từ ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Nguyễn Hồng Th và chị Đặng Phương Th có nghĩa vụ liên đới chịu là 3.543.000 đồng (ba triệu năm trăm bốn mươi ba nghìn đồng). Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V 2.097.000 đồng (hai triệu không trăm chín mươi bảy nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0011217 ngày 27/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đàm Dơi.

3. Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V, anh Th và chị Th có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Huỳnh Ngọc Mai